

TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Trần Thu Hương

Khoa Tâm lý học, Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn.

Bài viết này là một phần kết quả nghiên cứu được trích ra từ đề tài nghiên cứu khoa học: “*Đặc điểm hoạt động học tập trong lối sống của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*”⁽¹⁾. Đối với sinh viên, hoạt động học tập của họ là hoạt động chủ đạo, có ý nghĩa cơ bản đối với sự chuyển biến, hình thành nhân cách và lối sống của họ trong thời gian ở trường đại học. Do vậy, chúng tôi đã lựa chọn cách tiếp cận nghiên cứu vấn đề lối sống của sinh viên thông qua hoạt động học tập, từ đó, đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong nhà trường hiện nay.

Chúng tôi đã tiến hành điều tra trên 273 sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn thuộc 4 khoa: Văn học, Sử học (Hai khoa làm nên bề dày truyền thống giảng dạy - đào tạo của nhà trường), Tâm lý học, Xã hội học (Hai khoa mới thành lập). Sinh viên học từ năm thứ nhất đến năm thứ tư.

Chúng tôi đã nghiên cứu một số khía cạnh khác nhau của hoạt động học tập: quan niệm của sinh viên về học tập ở bậc đại học, động cơ lựa chọn ngành học và mức độ hài lòng của sinh viên với ngành học đã lựa chọn, thái độ học các môn học đại cương và chuyên ngành, thái độ của sinh viên với các hiện tượng lệch chuẩn trong học tập và thi cử, tính tích cực của sinh viên khi theo học tại trường... thông qua đó thấy được mục đích sống, kế hoạch sống, lễ sống và lối sống của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn hiện nay.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ xin đề cập đến tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Như chúng ta đã biết, trong quá trình hoạt động không phải lúc nào các cá nhân cũng gặp thuận lợi. Để đạt được mục đích đã đề ra mỗi cá nhân phải có ý chí, tích cực vượt khó. Thành công trong hoạt động, chất lượng của hoạt động phụ thuộc vào sự chủ động, nỗ lực của mỗi người. Cùng tham gia vào một hoạt động nhưng sản phẩm thu nhận được của mỗi người là khác nhau, sự trưởng thành trong quá trình hoạt động là khác nhau. Nguyên nhân chủ yếu của sự khác nhau này là do tính tích cực hoạt động của từng người quyết định.

Hoạt động học tập chủ đạo của sinh viên mang những nét đặc thù riêng, đó là hoạt động lao động trí tuệ với cường độ cao, đòi hỏi tốn nhiều thời gian và công sức. Với mục đích tìm hiểu sinh viên đã chủ động, tích cực như thế nào trong học tập, chúng tôi đưa ra tình huống sau: *“Trước những tình huống phức tạp xuất hiện trong học tập bạn thường giải quyết như thế nào?”*. Kết quả thu được như sau:

Bảng 1: Phương án giải quyết các tình huống phức tạp trong học tập (tỷ lệ phần trăm)

Các phương án	Hoàn toàn không	Ít khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
Độc lập tìm tài liệu để giải quyết vấn đề	2,2	17,9	41,4	31,9	6,6
Trao đổi với bạn bè	1,1	9,2	35,7	46,3	7,7
Nhờ thầy cô hoặc người khác giúp đỡ	8,1	28,7	46	13,2	4
Độc sách, tài liệu tham khảo để tìm ra cách giải quyết phù hợp	0,4	5,5	23,2	52,9	18
Bỏ qua	32,4	43,5	20,2	3,2	0,8

Nhìn vào bảng số liệu cho thấy trong quá trình học tập, khi gặp những tình huống khó khăn thì 70,9% sinh viên thường xuyên và rất thường xuyên đọc sách, tìm tài liệu để đưa ra cách giải quyết phù hợp. Có 54% sinh viên khi gặp phải những vướng mắc, những vấn đề hóc búa trong học tập đã trao đổi với bạn bè để cùng giải quyết. Để tìm hiểu sâu hơn mối quan hệ bạn bè của sinh viên, sự sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau của các em, chúng tôi đưa thêm một tình huống như sau: *“Khi bạn bè gặp khó khăn trong học tập, bạn sẽ: - Sẵn sàng và tận tình giúp đỡ, thỉnh thoảng mới giúp đỡ, không có điều kiện giúp đỡ, khó trả lời”*. Kết quả thu được rất đáng mừng: 67,8% sinh viên khẳng định sẵn sàng giúp đỡ bạn bè. Khi được phỏng vấn, các em cho biết: *“Cùng là cảnh sinh viên xa nhà, chúng em phải nương tựa, giúp đỡ lẫn nhau để cùng vượt qua khó khăn vất vả”*; *“Mệt mỏi đến mấy mà có bạn bè chia sẻ thì vui đi rất nhiều”*; *“học thầy không tày học bạn, học nhóm hiệu quả lắm cô ạ, bọn em không thấy ngại nữa mà cố gắng học, một vấn đề có nhiều ý kiến tranh luận rất thú vị”*... Tình bạn có vị trí quan trọng trong đời sống của thanh niên - sinh viên, nó giúp họ cùng nhau chia sẻ những nỗi niềm tâm sự, những khát vọng trong cuộc sống và cả những khó khăn trong học tập.

Đặc điểm của lứa tuổi thanh niên - sinh viên là năng động, độc lập, có trách nhiệm với hành động của mình, dám nghĩ, dám làm, thích khám phá, thích cái mới, thích sáng tạo, không chịu lùi bước trước khó khăn, chính vì thế mà có gần 40% sinh viên được hỏi cho biết khi gặp vấn đề khó trong học tập các em thường tìm cách tự giải quyết. Đây là nhóm thanh niên có lối sống năng động, dám đương đầu với khó khăn thử thách

Nếu mối quan hệ của sinh viên với bạn bè thể hiện khá gần gũi trong quá trình học tập thì quan hệ của sinh viên với thầy cô còn xa cách, chỉ có 17,2% sinh viên thường xuyên trao đổi với giáo viên về những băn khoăn, thắc mắc liên quan đến bài vở, 46% thỉnh thoảng có trao đổi, lấy ý kiến của thầy cô. Trên cơ sở kết quả phỏng vấn sinh viên về mối quan hệ giữa sinh viên với giáo viên, có thể đưa ra những nhận xét như sau: Nhìn chung, sinh viên kính trọng thầy cô của mình về nhân cách cũng như trình độ chuyên môn. Tuy nhiên, vẫn có một khoảng cách nhất định giữa thầy và trò mà nguyên nhân chủ yếu là do cách tổ chức lớp học và phương pháp quản lý, giảng dạy hiện nay. Lớp học quá đông, giờ nghỉ giải lao chỉ diễn ra trong vòng 5-10 phút. Phương pháp giảng dạy trong nhà trường hiện nay chủ yếu là thuyết trình, mặc dù có sự hỗ trợ của các phương tiện giảng dạy hiện đại làm cho bài giảng sinh động. Cách giảng dạy như vậy không làm tăng cơ hội trao đổi kiến thức giữa sinh viên với giảng viên, giảng viên và sinh viên phần lớn đều thụ động trong suốt quá trình lên lớp.

Kết quả phỏng vấn sâu các cán bộ giảng dạy cũng cho thấy có sự tương đồng trong ý kiến đánh giá về vấn đề này. Nhiều thầy cô muốn thay đổi, đưa phương pháp mới vào giảng dạy, nhưng số lượng sinh viên quá đông, chương trình học khô cứng, phòng học không thuận tiện... dẫn đến hạn chế trong mối quan hệ tương tác giữa thầy và trò. Điều này đã khiến cho sự cởi mở, sẵn sàng hợp tác và truyền đạt kinh nghiệm giữa thế hệ các nhà khoa học đi trước với các nhà khoa học trẻ (sinh viên) không được thực hiện thường xuyên.

Để tìm hiểu sâu hơn về tính tích cực học tập của sinh viên, chúng tôi còn tìm hiểu hứng thú và mức độ tham gia của các em đối với các phương pháp được thầy cô áp dụng trong chương trình đào tạo hiện nay là: nghe giảng trên lớp, xêmina, tự học, thực hành - thực tập, nghiên cứu khoa học và yêu cầu các em xếp thứ tự từ một đến hết.

Kết quả nghiên cứu thực tế cho thấy có 31,5% sinh viên xếp hình thức nghe giảng trên lớp vào vị trí số 1, tiếp đó là thực hành thực tế: 28,9%, xêmina: 26,7%, tự học: 15,4%. Nghiên cứu khoa học chưa thực sự chinh phục được sinh viên, chỉ có 1,9% sinh viên xếp nó ở vị trí thứ nhất. Sự khác biệt về tỉ lệ sinh viên lựa chọn hình thức nghiên cứu khoa học so với các hình thức học tập khác là quá lớn.

Hàng năm vào khoảng tháng 3 là nhà trường lại phát động phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học. Các cuộc thi bắt đầu từ cấp khoa rồi lên cấp trường. Để chuẩn bị cho hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên các cấp, khoa thường phát động phong trào từ rất sớm, khoảng giữa học kỳ I. Tuy nhiên, trên thực tế, nghiên cứu khoa học không được đa số sinh viên quan tâm, thích thú. Đây là vấn đề cần được lưu ý, suy nghĩ để tìm ra giải pháp thúc đẩy nghiên cứu khoa học trong sinh viên.

Không chỉ dừng lại ở việc tìm hiểu các hình thức học tập tạo cho sinh viên hứng thú nhất, chúng tôi còn điều tra mức độ tích cực tham gia vào các hình thức

học tập đó của sinh viên.

Kết quả điều tra thực tiễn cho thấy, sinh viên rất tích cực ủng hộ hình thức học tập nghe giảng trên lớp: 34,1%, con số phần trăm này cũng gần tương đương với số sinh viên xếp hình thức nghe giảng trên lớp ở vị trí thứ nhất. 31,5%. Qua phỏng vấn cá nhân và nhóm sinh viên ủng hộ tích cực phương pháp nghe giảng trên lớp, các ý kiến thu được như sau:

- Nghe giảng trên lớp là hình thức học tập quen thuộc và gần như là chủ yếu trong nhà trường hiện nay, do vậy sinh viên tham gia tích cực nhất.

- Nếu tập trung chú ý nghe giảng sẽ nắm bắt được nhiều tri thức cốt lõi, tiết kiệm thời gian tự học ở nhà, không phải chuẩn bị nhiều tài liệu và đọc nhiều như phương pháp thảo luận nhóm.

Một số sinh viên còn cho rằng: nếu không tập trung tích cực lắng nghe trên lớp, sẽ ảnh hưởng đến việc ghi chép, không có tài liệu để ôn thi cuối kỳ và ảnh hưởng đến các bạn khác, kỷ luật của lớp.

Như đã nói ở trên, học tập ở đại học khác hẳn với cách học ở phổ thông, đại học chính là tự học, sinh viên ngoài giờ học chính thức trên giảng đường phải chủ động hoàn toàn sử dụng khoảng thời gian nhàn rỗi của mình. Vì thế, tự học là một hình thức học tập rất quan trọng của sinh viên. Qua điều tra thực tế có 74,4% sinh viên rất tích cực và tích cực tham gia, chủ động tự học, tự tìm kiếm tài liệu phục vụ cho công việc học tập, tích lũy tri thức. Bên cạnh đó, vẫn còn đến 25,7% sinh viên không tham gia tích cực vào hình thức học tập này.

Xêmina, thực hành - thực tập, theo chúng tôi, là những hình thức lôi cuốn được sinh viên tham gia tích cực nhất, vì các hình thức này phát huy được tính tích cực học tập của sinh viên. Sinh viên được tham gia vào quá trình tìm kiếm, khám phá tri thức và được trình bày những hiểu biết của mình trước tập thể, trước nhóm. Xêmina, thảo luận nhóm giúp phát triển rất nhiều kỹ năng ở sinh viên như kỹ năng đọc sách, đặt vấn đề, thuyết trình, lắng nghe.

Thực hành môn học và những đợt thực tập dài ngày là hình thức học tập giúp cho sinh viên có cơ hội được triển khai, áp dụng kiến thức lý luận vào giải quyết các tình huống thực tế phong phú và sinh động.

Trên thực tế tìm hiểu thì cũng chỉ có hơn 20% sinh viên được hỏi xếp chúng vào vị trí số một, có hơn 60% sinh viên tích cực và rất tích cực tham gia vào hình thức học tập này. Thực trạng này trùng khớp với những quan sát của chúng tôi trong một số năm giảng dạy. Phần lớn sinh viên đều ngại khi yêu cầu các em tham gia vào các hình thức xêmina, thảo luận nhóm, các em ngại vì phải mất nhiều thời gian cho việc học tập hơn, phải đọc nhiều hơn, phải làm việc theo nhóm, phải chủ động trong ghi chép tài liệu... Chính vì vậy đã dẫn đến tình trạng một số em không làm gì cả, trong một nhóm chỉ có một vài em thực sự chú tâm làm việc, số còn lại thụ động - ỷ lại. Vấn đề đặt ra đối với giáo viên khi tiến hành giảng dạy theo phương pháp này buộc họ phải làm việc nhiều hơn, sát sao với sinh viên hơn,

có cách đánh giá chính xác và công bằng trong suốt quá trình học tập của sinh viên.

Trong thực tế còn có hiện tượng rất phổ biến là khi giáo viên yêu cầu sinh viên đọc sách, chuẩn bị tài liệu trước giờ lên lớp và tiến hành kiểm tra xem sinh viên đọc thế nào, thì chỉ có một số rất ít sinh viên chịu đọc sách. Yêu cầu trình bày lại những phần đã đọc chỉ tập trung vào một vài em tích cực, số còn lại đưa ra rất nhiều lý do “chính đáng” khác nhau, hoặc im lặng không giải thích.

Chúng tôi còn thấy có một thực tế đáng buồn là có xấp xỉ 40% sinh viên không hứng thú, không tích cực tham gia vào những hình thức học tập giúp phát triển rất nhiều kỹ năng học tập. Lo ngại và sợ các hình thức học tập đòi hỏi sự chủ động cao trong kế hoạch học tập, lâu dần sẽ dẫn đến lối học hành thụ động, sống và làm việc với độ ỳ cao.

Tính tích cực của sinh viên đối với các hình thức học tập tăng dần lên theo năm học: với hình thức “thực hành - thực tập chuyên ngành” ở năm thứ nhất - thứ hai chỉ có 21.5% sinh viên hưởng ứng ở mức độ rất tích cực, thì sang đến năm thứ tư đã tăng lên 45,7%. Tương tự như vậy với hình thức thảo luận nhóm cũng tăng từ 41,5% lên 52,9% ở năm thứ tư. Sinh viên năm thứ tư đã trải qua 7 học kỳ tiếp cận với các hình thức và phương pháp học tập khác nhau ở môi trường đại học, nên các em được trải nghiệm nhiều hơn và đúc rút ra nhiều kinh nghiệm. Những sinh viên có lối sống chủ động, năng động tích cực sáng tạo thể hiện ở việc yêu thích các phương pháp học tập đòi hỏi sự chăm chỉ, tích cực và nỗ lực làm việc.

Tóm lại, kết quả nghiên cứu cho thấy, đa số sinh viên còn thiên về học lý thuyết, nghe thuyết trình mà chưa chú trọng đến nâng cao kỹ năng thực hành, chưa có thói quen làm việc độc lập, vận dụng tri thức đã có vào thực tiễn. Nhà trường cần có một số biện pháp tạo điều kiện cho sinh viên học tập (tài liệu, phương tiện hỗ trợ trong học tập và giảng dạy...). Ngoài ra, bản thân sinh viên cũng cần phải rèn luyện, nâng cao tinh thần chủ động, sáng tạo chiếm lĩnh tri thức, tìm kiếm cái mới trong khoa học.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Thu Hương. *Đặc điểm hoạt động học tập trong lối sống của sinh viên Trường ĐH KHXH & NV*. Hà Nội, 2006.
2. Lê Đức Phúc. *Bài giảng Tâm lý học văn hóa*. Hà Nội, 2007.